

ĐỌC “TRĂNG BÀNG PHƯƠNG CHÍ”

*Nguyễn Thanh Lợi**

Chọn cách đặt tên "phương chí" theo kiểu người xưa, Vương Công Đức đã viết một cuốn huyện chí khá toàn diện về một vùng đất và cố gắng tái hiện lại như nó vốn có là phương châm biên soạn của tác giả.

Trăng Bàng phương chí (Nxb Tri thức, 2014, tái bản có chỉnh lý, bổ sung 2016) được chia làm 17 chương: *Tự nhiên; Dân cư và nguồn gốc; Trăng Bàng dưới thời kỳ Vương quốc Phù Nam và Đế chế Khmer; Trăng Bàng giai đoạn 1698-1859; Lược sử huyện Quang Hóa và các tổng, thôn trực thuộc; Trăng Bàng giai đoạn 1859-1945; Cách mạng tháng Tám 1945 và kháng chiến 9 năm; Trăng Bàng trong khói lửa chiến tranh 1954-1975; Trăng Bàng 1975-2013; Nguồn gốc địa danh tên Nôm ở Trăng Bàng; Phong tục, tập quán, tín ngưỡng, hội hè; Văn chương và nghệ thuật; Giáo dục, y tế, khu công nghiệp và đời sống làng nghề; Đình, miếu và đền ở Trăng Bàng; Chùa và tịnh xá ở Trăng Bàng; Nhà thờ Thiên Chúa giáo và Tin Lành; Những thánh thất Cao Đài ở Trăng Bàng; Nhân vật chí.*

Sau khi cung cấp cho bạn đọc những hiểu biết về tự nhiên, lịch sử hình thành dân cư của vùng đất Trăng Bàng, tác giả đã dẫn dắt người đọc đi qua các thời kỳ lịch sử. Ngược dòng thời gian, cuốn sách tìm về một “nền văn minh đã mất” của giai đoạn Phù Nam và đế chế Khmer, đã để lại nhiều dấu tích văn hóa ở Tha La, Lò Mo (xã An Hòa), và ở các xã Gia Bình, Bình Thạnh, Phước Chỉ, Phước Lưu với nhiều hiện vật về tư liệu sản xuất, sinh hoạt bằng đá, gốm, đất nung, xương, sừng, di cốt động vật, gò tháp... nổi bật là 3 ngôi tháp cổ ở xã Bình Thạnh.

Trong các chương viết về lịch sử Trăng Bàng, Vương Công Đức đã đặt lịch sử địa phương trong bối cảnh của Nam Bộ, của đất nước, để bạn đọc thấy được mối quan hệ, tác động của các sự kiện, tuy đôi chỗ mức độ liên hệ có hơi rộng. Và tôi cho rằng đó là một trong những yếu tố làm nên thành công của tác phẩm này. Các mốc lịch sử trong sách được tác giả bám theo tiến trình lịch sử của khu vực và được trình bày một cách rõ ràng,

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh. Email: ntloitw3@gmail.com

đầy đủ, không “né tránh” những sự kiện nhạy cảm mà ta thường hay thấy trong những cuốn sách lịch sử, địa chí đã xuất bản trước nay, nên nó tạo ra sự hấp dẫn riêng.

Những trang viết thú vị về buổi đầu khẩn hoang, lập ấp, những lớp cư dân đầu tiên của Trảng Bàng, chính sách di dân của triều đình, đặc biệt là các sự kiện và chiến tranh với Cao Miên cuối thế kỷ 18 cho đến khi người Pháp đánh chiếm Nam Kỳ được tác giả tái hiện lại khá sinh động với nguồn sử liệu tin cậy, dựng lại bức tranh lịch sử một cách chân thực của vùng đất biên cương này.

Đó là sự kiện năm 1818, ông Đặng Thế Trước vào cùng Bến Đồn (Bùng Binh) ở thôn Bình Tịnh mua đất để lập nên thôn Phước Lộc, chứ không phải tự khai khẩn đất hoang như thường thấy ở Nam Bộ (tr.92); hai ngôi mộ của Lê Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh (mộ gió) và bà vợ thứ ba là Đinh Liễu Sốt ở ấp Bình Nguyên (xã Gia Bình) (tr.96); những ngôi làng người Việt đầu tiên ở Trảng Bàng [cũng là Tây Ninh] là Đôn Thuận-Hung Thuận, An Thới, An Hòa, Phước Chi, Thanh Phước, Cẩm Giang, những địa bàn tiếp xúc trực tiếp với sông Quang Hóa, chứ không phải là làng An Tịnh như nhiều tài liệu đã đề cập [*Tây Ninh xưa và nay, Địa chí Tây Ninh*] (tr.99-102); vụ loạn ngục Khôi (Lê Văn Khôi) gắn liền với đất Quang Hóa xưa, một ngôi mã nằm gần đình Gia Lộc, chôn tới 5, 7 ngàn người trong vụ nổi loạn đó (tr.115-116)...

Sử liệu là phải cụ thể, đọc sách chúng ta có thể biết tên tuổi của các vị quan đứng đầu phủ Tây Ninh, trấn giữ hai huyện Quang Hóa và Tân Ninh; cai tổng Hàm Ninh Hạ (1859-1892); tri huyện Trảng Bàng (1871-1945)...

Tên những địa danh Nôm được tác giả tìm tòi, cắt nghĩa theo cách hiểu của mình cũng mang đến cho bạn đọc nhiều bổ ích qua những “trầm tích văn hóa” này. *Tha La* là địa danh ở ấp An Hội (xã An Hòa) có gốc từ tiếng Khmer (sala), được Huỳnh Tịnh Của ghi trong Đại Nam quốc âm tự vị (1895) “Chòi, trại của thầy sãi Cao Miên; tên xứ ở gần Trảng Bàng, thuộc huyện Quang Hóa”. Đây cũng là nơi có nhà thờ Công giáo lớn nhất và đầu tiên ở tỉnh Tây Ninh. Hay *Lò Mo* (xã An Hòa) cũng là địa danh gốc Khmer, nơi có nhiều di vật của văn hóa Khmer. *Rồng Tượng* ở xã Gia Bình có nghĩa là “đường mương nhỏ của voi”... Có khoảng vài chục địa danh như vậy được tác giả “giải mã” trong sách ở những mức độ khác nhau.

Lời ăn tiếng nói, tính cách người dân, cưới hỏi, giỗ chạp, tang ma, cúng việc lễ, trò chơi dân, bóng đá...đều được tác giả ghi chép lại, để thấy được những lễ thói sinh hoạt của cư dân Trảng Bàng xưa và nay.

Những ngôi đình, miếu, đền thờ, chùa, nhà thờ, thánh thất trong huyện được tác giả mô tả một cách tường tận, từ lịch sử cho đến kiến trúc, bài trí, thờ cúng, cho thấy sự dày công của nhiều chuyến điền dã, tham khảo nhiều nguồn tài liệu. Đây là điều ít thấy trong các cuốn huyện chí, kể cả tỉnh chí.

Sẽ là thiếu sót nếu không nhắc đến các nhân vật ở Trảng Bàng. Đó là những bậc tiền hiền, hậu hiền như Nguyễn Hữu Đồng, Quách Ngạn, Võ Văn Lân, Biện Văn Đồng, Dương Tấn Quá, Đặng Văn Trước, Trần Văn Thiện, Trịnh Văn Thiện, Nguyễn Minh Châu cho đến các nhân vật lịch sử như Đặng Văn Tòng, Nguyễn Vạng Bửu, Hồ Văn Chư, Phạm Công Tắc, Trình Minh Thế, Ngụy Văn Thà, Nguyễn Thới Bưng, Lê Văn Thới, Thảm Thệ Hà...dù ở phía nào, ở chiến tuyến nào thì đều là những nhân vật đã để lại dấu ấn ở địa phương, ở miền Nam, để góp nên một Trảng Bàng ngày nay.

Mất hai năm rưỡi để hoàn thành và 6 tháng làm việc với biên tập của nhà xuất bản để cho ra đời cuốn sách dày dặn hơn 800 trang thật công phu. Những cuốn địa chí có quy mô tương đương, với đội ngũ hùng hậu, nguồn tài chánh dồi dào, mà tôi biết, cho đến nay vẫn chưa làm được như vậy. Tác giả gặp không ít khó khăn: quỹ thời gian hạn hẹp, tư liệu không nhiều, “làm trái tay”...Nhưng nếu không nặng lòng với quê, không có “sự chính trực của người nghiên cứu” thì đã không có một *Trảng Bàng phương chí* của Vương Công Đức.

Dẫu còn một số hạn chế như: bố cục các chương chưa hợp lý, đôi chỗ dàn trải do tham tư liệu hoặc một số nội dung chưa đi sâu, những lý giải cần phải trao đổi...nhưng có thể nói đây là cuốn địa chí xuất sắc được xuất bản gần đây, đặc biệt ở phía Nam, nó đã cung cấp một cái nhìn xác thực về lịch sử-văn hóa của vùng đất nam Tây Ninh. Văn phong trong sáng, hấp dẫn, rất dễ đọc cũng là một ưu điểm của cuốn huyện chí này.

